



# Bản tin Thuế

SỐ 11

12/2011

## Văn bản mới

*Thông tư*  
**154/2011/TT-BTC**  
Ngày 11/11/2011

Hướng dẫn Nghị định số 101/2011/NĐ-CP ngày 4/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 08/2011/QH13 của Quốc hội về ban hành bổ sung một số giải pháp về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân

*Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2011.*

*Công văn*  
**4531/TCT-CS**  
Ngày 13/12/2011

Hướng dẫn về việc điều chỉnh giảm số thuế giá trị gia tăng (GTGT) đã khấu trừ và chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với sản phẩm hồng, bị hủy

*Công văn*  
**15033/BTC-ĐT**  
Ngày 07/11/2011

Hướng dẫn việc quản lý và thống nhất thực hiện việc thu và sử dụng tiền bán hồ sơ mời thầu

*Công văn*  
**4670/TCT-CS**  
Ngày 21/12/2011

Hướng dẫn về việc đóng dấu treo vào góc bên phải tờ hóa đơn

*Công văn*  
**4635/TCT-QLN**  
Ngày 20/12/2011

Hướng dẫn việc áp dụng biện pháp cưỡng chế đình chỉ sử dụng đối với hóa đơn tự in, hóa đơn điện tử

*Thông tư*  
**158/2011/TT-BTC**  
Ngày 16/11/2011

Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

*Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.*

*Nghị định*  
**113/2011/NĐ-CP**  
Ngày 08/12/2011

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2009/NĐ-CP ngày 16/03/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt

*Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2012.*

*Thông tư*  
**178/2011/TT-BTC**  
Ngày 08/12/2011

Hướng dẫn về việc tạo, phát hành, sử dụng và quản lý Biên lai thu thuế, lệ phí hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh đường hàng không quốc tế

*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2012.*

## Hướng dẫn việc miễn giảm thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân

*Thông tư  
154/2011/TT-BTC*

Ngày 11/11/2011, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 154/2011/TT-BTC hướng dẫn Nghị định số 101/2011/NĐ-CP ngày 4/11/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 08/2011/QH13 của Quốc hội về ban hành bổ sung một số giải pháp về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân.

Theo đó, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể các trường hợp được giảm thuế TNDN, thuế GTGT và miễn, giảm thuế TNCN; thời hạn được miễn, giảm thuế; điều kiện áp dụng ưu đãi thuế; cách xác định số thuế được miễn, giảm; kê khai và quyết toán thuế.

Theo hướng dẫn trong Thông tư, số thuế TNDN phải nộp quý III/2011 và quý IV/2011 đối với thu nhập của hoạt động kinh doanh cung ứng suất ăn ca cho công nhân của doanh nghiệp có hoạt động cung ứng suất ăn được giảm 50%. Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động cung ứng suất ăn ca cho công nhân nhưng doanh nghiệp vừa thuộc diện doanh nghiệp nhỏ và vừa được giảm 30% số thuế TNDN phải nộp năm 2011 và vừa thuộc diện được giảm 50% số thuế TNDN thì đối với cùng một khoản thu nhập doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi giảm thuế có lợi nhất.

Trường hợp doanh nghiệp cung ứng suất ăn ca cho công nhân áp dụng kỳ tính thuế TNDN khác với năm dương lịch, nếu không xác định riêng được doanh thu, chi phí, thu nhập chịu thuế của các quý theo năm dương lịch thì số thuế TNDN được giảm được xác định theo nguyên tắc chia đều cho 12 tháng (nếu hoạt động đủ 12 tháng) hoặc chia đều cho số tháng thực tế hoạt động (nếu hoạt động không đủ 12 tháng), trên cơ sở đó xác định số thuế TNDN được giảm tương ứng thời gian từ ngày 01/7/2011 đến hết ngày 31/12/2011.

Đồng thời doanh nghiệp cung ứng suất ăn ca cho công nhân cũng được giảm 50% thuế GTGT phải nộp từ ngày 01/7/2011 đến hết ngày 31/12/2011 đối với hoạt động cung ứng suất ăn ca, không bao gồm hoạt động cung ứng suất ca cho doanh nghiệp vận tải, hàng không, hoạt động kinh doanh khác của doanh nghiệp.

Đối với thuế TNCN, Bộ Tài chính hướng dẫn cách xác định số thuế được miễn cả năm đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công; từ kinh doanh của cá nhân có thu nhập tính thuế ở bậc 1 Biểu thuế lũy tiến từng phần như sau:

$$\text{Số thuế được miễn} = \frac{\text{Thu nhập tính thuế cả năm 2011 ở bậc 1} \times \text{Thuế suất theo Biểu thuế lũy tiến từng phần}}{12 \text{ tháng}} \times 5 \text{ tháng}$$

*Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2011.*

### Thuế GTGT và TNDN đối với hàng hóa bị tổn thất

*Công văn  
4531/TCT-CS*

Ngày 13/12/2011, Tổng cục Thuế có Công văn số 4531/TCT-CS gửi Cục thuế tỉnh Khánh Hòa hướng dẫn về việc điều chỉnh giảm số thuế GTGT đã khấu trừ và chính sách thuế TNDN đối với sản phẩm hỏng, bị hủy.

Theo đó, trường hợp công ty tiến hành hủy một số lượng sản phẩm hoàn chỉnh do chất lượng kém và không thể tiêu thụ được thì công ty không được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào đối với chi phí, nguyên vật liệu và phí gia công để tạo nên số lượng sản phẩm hủy nêu trên. Trường hợp công ty đã kê khai, khấu trừ thuế GTGT của lô sản phẩm kém chất lượng phải thanh hủy tại các kỳ kê khai trước đó thì công ty thực hiện điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ theo quy định.

Trong năm 2011, trường hợp sau khi tiến hành hủy một số sản phẩm hoàn chỉnh do chất lượng kém, công ty đã nhận được tiền bồi thường cho nguyên liệu kém phẩm chất để tạo ra lô sản phẩm phải hủy nói trên thì các khoản chi phí đầu vào để tạo ra sản phẩm hỏng, phải hủy bỏ không được tính vào chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN.

**Công văn  
15033/BTC-ĐT**

## Quản lý, sử dụng tiền bán hồ sơ mời thầu

Ngày 07/11/2011, Bộ Tài chính có Công văn số 15033/BTC-ĐT gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở trung ương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc quản lý và thống nhất thực hiện việc thu và sử dụng tiền bán hồ sơ mời thầu.

Theo đó, mức giá bán hồ sơ mời thầu được quy định tại khoản 1 điều 6 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng. Chủ đầu tư (Ban quản lý dự án) các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn Ngân sách nhà nước khi bán hồ sơ mời thầu phải mở sổ theo dõi thu - chi đối với khoản thu tiền bán hồ sơ mời thầu theo quy định.

Cũng theo hướng dẫn trong Công văn, chủ đầu tư (Ban quản lý dự án) được sử dụng tiền bán hồ sơ mời thầu để chi cho việc in ấn hồ sơ tài liệu và các chi phí cần thiết khác phục vụ cho công tác đấu thầu; đồng thời nộp thuế theo quy định. Phần còn lại của kinh phí thu được do bán hồ sơ mời thầu sau khi nộp thuế và sử dụng cho các chi phí nêu trên, chủ đầu tư (Ban quản lý dự án) có trách nhiệm nộp Ngân sách Nhà nước.

### Đóng dấu treo trên hóa đơn

Ngày 21/12/2011, Tổng Cục Thuế có Công văn số 4670/TCT-CS gửi Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn về việc đóng dấu treo vào góc bên phải tờ hóa đơn.

Theo Thông tư 153/2010/TT-BTC ngày 28/09/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ, trường hợp thủ trưởng đơn vị không ký vào tiêu thức người bán hàng thì phải có giấy ủy quyền của thủ trưởng đơn vị cho người trực tiếp bán ký, ghi rõ họ tên trên hóa đơn và đóng dấu của tổ chức vào phía trên bên trái của tờ hóa đơn.

Tuy nhiên, theo hướng dẫn trong Công văn này, trường hợp công ty đã đặt in 20 cuốn hóa đơn và thực hiện đóng dấu treo vào góc trên bên phải của tờ hóa đơn, đối với những hóa đơn đã đóng dấu treo vào góc bên phải nếu không làm che khuất hoặc mờ các chi tiêu khác thì được thông báo phát hành để sử dụng. Đối với lần đặt in sau công ty phải thực hiện đúng quy định về việc đặt in và sử dụng hóa đơn.

### Áp dụng biện pháp cưỡng chế đình chỉ sử dụng đối với hóa đơn tự in, hóa đơn điện tử

Ngày 20/12/2011, Tổng cục Thuế có Công văn số 4635/TCT-QLN gửi Cục thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn việc áp dụng biện pháp cưỡng chế đình chỉ sử dụng đối với hóa đơn tự in, hóa đơn điện tử.

Theo đó, việc cưỡng chế nợ thuế bằng biện pháp đình chỉ sử dụng hóa đơn do các tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh đặt in, tự in và hóa đơn điện tử theo “thông báo phát hành hóa đơn” quy định tại Điều 9, Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính được thực hiện như sau:

Cơ quan Thuế ra quyết định đình chỉ việc sử dụng hóa đơn bằng văn bản theo quy định tại Thông tư 157/2007/TT-BTC ngày 24/12/2007 của Bộ Tài chính và quy trình cưỡng chế nợ thuế ban hành kèm theo quyết định số 490/QĐ-TCT ngày 11/5/2009 của Tổng cục Thuế đối với đối tượng cưỡng chế và chuyển danh sách đơn vị bị cưỡng chế và số lượng hóa đơn đã bị đình chỉ sử dụng (chi tiết theo loại hóa đơn từ số, đến số) cho bộ phận quản lý ấn chỉ, bộ phận tin học để điều chỉnh giảm thông báo phát hành hóa đơn và đưa lên trang web tra cứu hóa đơn của ngành thuế. Nếu đơn vị cố tình sử dụng hóa đơn đã bị cưỡng chế coi như đơn vị sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

Khi người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định, bộ phận quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế lập thông báo về việc hoàn thành nghĩa vụ thuế của người nộp thuế trình lãnh đạo Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế ký 3 bản: 1 bản chuyển bộ phận quản lý ấn chỉ để lập thông báo cho người nộp thuế được tiếp tục phát hành hóa đơn và ngày bắt đầu sử dụng hóa đơn là ngày Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế ra thông báo hoàn thành nghĩa vụ thuế của đối tượng nộp thuế; 1 bản chuyển bộ phận tin học để đối chiếu, nhập dữ liệu về các thông tin điều chỉnh, thông báo phát hành hóa đơn để đưa lên trang web tra cứu hóa đơn của ngành thuế; 1 bản lưu tại bộ phận quản lý nợ.

Trước khi áp dụng cưỡng chế nợ thuế bằng biện pháp đình chỉ hóa đơn nêu trên, cơ quan thuế cần thực hiện các bước cưỡng chế theo thứ tự được quy định tại Khoản 1, Điều 93 Luật Quản lý thuế.

**Công văn  
4670/TCT-CS**

**Công văn  
4635/TCT-QLN**

**Thông tư  
158/2011/TT-BTC**

## Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

Ngày 16/11/2011, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 158/2011/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

Theo hướng dẫn trong Thông tư này, phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản phải nộp trong kỳ nộp phí được xác định:

$$\text{Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản} = \text{Số lượng từng loại khoáng sản khai thác trong kỳ} \times \text{Mức phí phải nộp của từng loại khoáng sản tương ứng (đồng/tấn hoặc đồng/m3)}$$

Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp cùng nơi kê khai nộp thuế tài nguyên. Trường hợp trong tháng không phát sinh phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, người nộp phí vẫn phải kê khai và nộp tờ khai nộp phí với cơ quan Thuế. Trường hợp tổ chức thu mua gom khoáng sản phải đăng ký nộp thay người khai thác thì tổ chức đó có trách nhiệm nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế quản lý cơ sở thu mua khoáng sản. Thời hạn kê khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo. Người nộp phí phải kê khai đầy đủ, đúng mẫu tờ khai và chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc kê khai.

Cũng theo Thông tư, phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là loại khai theo tháng và quyết toán năm. Khai quyết toán phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản bao gồm khai quyết toán năm và khai quyết toán đến thời điểm chấm dứt hoạt động khai thác khoáng sản, chấm dứt hoạt động thu mua gom khoáng sản, chấm dứt hoạt động kinh doanh, chấm dứt hợp đồng chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp hoặc tổ chức lại doanh nghiệp.

*Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.*

## Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 26/2009/NĐ-CP về thuế tiêu thụ đặc biệt

**Nghị định  
113/2011/NĐ-CP**

Ngày 08/12/2011, Chính phủ ban hành Nghị định số 113/2011/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2009/NĐ-CP ngày 16/03/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.

Theo Nghị định, khi tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa sản xuất trong nước, giá tính thuế được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt} = \frac{\text{Giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng} - \text{Thuế bảo vệ môi trường (nếu có)}}{1 + \text{Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt}}$$

Ngoài ra, Chính phủ sửa đổi, bổ sung giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với kinh doanh gôn là doanh thu chưa có thuế giá trị gia tăng về bán thẻ hội viên, bán vé chơi gôn, bao gồm cả tiền bán vé tập gôn, tiền bảo dưỡng sân cỏ, hoạt động cho thuê xe (buggy) và thuê người giúp việc trong khi chơi gôn (caddy), tiền ký quỹ (nếu có) và các khoản thu khác do người chơi gôn, hội viên trả cho cơ sở kinh doanh gôn. Trường hợp cơ sở kinh doanh gôn có kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ khác không thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt như: khách sạn, ăn uống, bán hàng hóa, hoặc các trò chơi thì các hàng hóa, dịch vụ đó không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

*Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2012.*

## Tạo, phát hành và sử dụng biên lai thu thuế, lệ phí hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu

Ngày 08/12/2011, Bộ Tài chính có Thông tư số 178/2011/TT-BTC hướng dẫn về việc tạo, phát hành, sử dụng và quản lý Biên lai thu thuế, lệ phí hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh đường hàng không quốc tế.

Theo Thông tư này, đối tượng áp dụng bao gồm doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh đường hàng không quốc tế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân có hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyên phát nhanh đường hàng không quốc tế; cơ quan Hải quan.

Thông tư quy định các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh đường hàng không quốc tế có trách nhiệm tạo, phát hành, sử dụng và quản lý Biên lai theo quy định. Các nội dung bắt buộc phải có trên biên lai gồm có: tên Biên lai; ký hiệu mẫu số Biên lai; ký hiệu Biên lai; số sê ri; tên liên Biên lai; số thứ tự Biên lai; tên, địa chỉ, mã số thuế của khách hàng; số tờ khai hải quan, ngày... tháng... năm; đăng ký tại Chi cục Hải quan...thuộc Cục Hải quan...; số hiệu tài khoản; hình thức thanh toán; tên, địa chỉ, mã số thuế của Doanh nghiệp; thuế nhập khẩu; thuế TTĐB; thuế GTGT; thành tiền (ghi bằng số và bằng chữ); lệ phí hải quan (nếu có); tổng số tiền thuế, lệ phí hải quan phải nộp; họ và tên người tạo Biên lai; ngày tháng năm tạo Biên lai.

Ngoài các nội dung bắt buộc, các doanh nghiệp có thể có thêm các thông tin không bắt buộc khác phục vụ cho hoạt động quản lý, kinh doanh (kể cả lô-gô, hình ảnh trang trí, quảng cáo).

Các doanh nghiệp chuyên phát nhanh không được tạo, phát hành, sử dụng và quản lý Biên lai trái quy định dẫn đến chiếm dụng thuế, lệ phí của Nhà nước hoặc tiền của Khách hàng. Trước khi sử dụng Biên lai, doanh nghiệp phải gửi Thông báo phát hành Biên lai và các Báo cáo theo quy định.

Việc xử phạt vi phạm về Biên lai được thực hiện theo quy định tại Nghị định 185/2004/NĐ-CP ngày 4/11/2004 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán và Nghị định số 39/2011/NĐ-CP ngày 26/5/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 185/2004/NĐ-CP.

Trường hợp vi phạm về Biên lai mà dẫn đến hành vi khai sai làm thiếu số tiền thuế, lệ phí phải nộp hoặc tăng số tiền thuế, lệ phí được hoàn hoặc dẫn đến hành vi trốn thuế, gian lận thuế thì xử phạt các hành vi đó theo quy định của pháp luật về thuế, hải quan.

*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2012.*





**Trụ sở chính:**

**Tầng 6, 136 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy  
Hà Nội, Việt Nam**

**Phone: +844 3755 7446**

**Fax: +844 3755 7448**

**Email: [tuvanhue@uhyvietnam.com.vn](mailto:tuvanhue@uhyvietnam.com.vn)**

**Web: [www.uhyvietnam.com.vn](http://www.uhyvietnam.com.vn)**

**Chi nhánh Hồ Chí Minh:**

**46 Trường Quyền, Quận 3  
Hồ Chí Minh, Việt Nam**

**Phone: +848 3820 4899**

**Fax: +848 3820 4909**

UHY là một trong những hãng kiểm toán, tư vấn tài chính hàng đầu thế giới. Hơn 25 năm lịch sử hình thành và phát triển bền vững, thương hiệu UHY được biết đến trên toàn cầu bởi uy tín, kinh nghiệm chuyên môn, sự chính trực và cải tiến không ngừng. Hiện nay, mạng lưới UHY mở rộng và hoạt động mạnh mẽ tại 240 văn phòng trên 78 nước với trên 7.000 nhân viên chuyên nghiệp, mang lại doanh thu gần 1 tỷ đô la Mỹ và sẽ vượt ngưỡng 1 tỷ USD trong thời gian tới với tỉ lệ tăng trưởng 8,7% một năm, xếp hạng trong 25 hãng kiểm toán lớn nhất thế giới.

Công ty TNHH dịch vụ và kiểm toán UHY (UHY LTD) là thành viên duy nhất của UHY tại Việt Nam. Tại UHY LTD, chúng tôi luôn nỗ lực hết mình đóng góp những kỹ năng nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn vì lợi ích khách hàng. Chúng tôi cam kết cung cấp cho khách hàng những dịch vụ chuyên nghiệp thực hiện bởi những chuyên gia uy tín để cùng với khách hàng đạt được mục tiêu kinh doanh.

Bản tin cập nhật về Thuế này được cung cấp cho khách hàng và nhân viên nghiệp vụ tại các văn phòng của UHY Ltd. Nội dung trong bản tin chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên gia tư vấn thuế trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.

## Liên hệ



**Hoàng Lê Thúy Hằng**

**Tel: 04 3755 7455 (ext: 19)**

**Mobile: 0983 656 282**

**Email: [hanghlt.atfc@gmail.com](mailto:hanghlt.atfc@gmail.com)**